

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số **3955** /BNN-KH
V/v: Kéo dài thời gian thực hiện các
dự án giống theo QĐ số 17/QĐ-TTg
của Thủ tướng Chính phủ

Hà Nội, ngày **29** tháng 11 năm 2010

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 2194/QĐ-TTg ngày 25/12/2009 phê duyệt Đề án “Phát triển giống cây nông, lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản đến năm 2020”. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện.

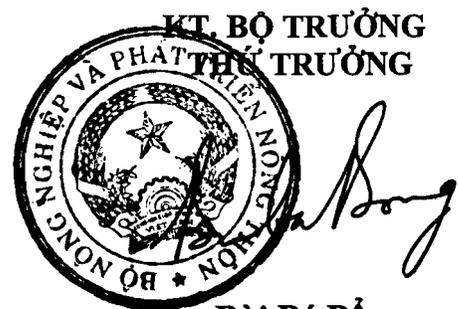
Tuy vậy, đến nay vẫn còn 18 dự án giống giai đoạn 2006-2010 (thực hiện theo Quyết định số 17/2006/QĐ-TTg ngày 20/01/2006 của Thủ tướng Chính phủ) không kịp hoàn thành trong năm 2010 và có nhu cầu kéo dài thời gian thực hiện, trong đó 13 dự án đề nghị kết thúc trong năm 2011 và 5 dự án kết thúc năm 2013. Nguyên nhân phải kéo dài chủ yếu do thiếu vốn; một số dự án do yêu cầu thực tiễn đặt ra, Bộ mới cho phép chủ trương đầu tư từ năm 2009 và bắt đầu thực hiện từ năm 2010. Danh mục dự án cần kéo dài thời gian thực hiện như phụ biểu kèm theo.

Đây là những dự án cần thiết. Để không làm gián đoạn quá trình thực hiện dự án, đảm bảo hiệu quả đầu tư, Bộ Nông nghiệp và PTNT kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép được kéo dài thời gian thực hiện các dự án trên.

Kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Bộ: KH và ĐT, TC;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu VT, Vụ KH.



Bùi Bá Bổng

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÔNG NGHỆ 2006-2010 CHƯA HOÀN THÀNH TRONG NĂM 2010



Kèm theo công văn số 8955/BNN-KH ngày 29 tháng 11 năm 2010
của Bộ Nông nghiệp và PTNT)

STT	Tên dự án	T.gian KC-HT đã phê duyệt	TMĐT đã duyệt	Đã thực hiện	Còn lại từ 2011	Thời gian đề nghị kéo dài
I Trồng trọt						
1	PT giống lạc, đậu tương NS cao gđ 2007-2010	2008-10	29,575	13,400	16,175	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2011
2	PT giống cây ăn quả có múi các tỉnh phía Bắc	2010-11	17,843	6,000	11,843	Cho phép tiếp tục thực hiện đến năm 2011 như đã phê duyệt
3	PT giống một số cây có củ NS cao, phẩm chất tốt ở VN gđ 2006- 2010	2009-10	9,255	7,850	1,405	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2011
II Chăn nuôi						
1	Cải tiến nâng cao chất lượng giống bò thịt Việt Nam	2007-10	6,468	5,732	736	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2011
2	Phát triển sản xuất giống cỏ năng suất, chất lượng cao	2007-10	7,136	5,336	1,800	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2011
3	Cải tiến nâng cao chất lượng giống lợn	2007-10	36,648	33,000	3,648	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2011
4	Phát triển giống gà chất lượng cao	2007-11	104,000	61,000	43,000	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2013
5	Cải tiến nâng cao chất lượng giống vịt, ngan	2007-10	27,952	452	27,500	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2011
6	Tăng cường năng lực QLNN về giống vật nuôi	2007-11	13,000	2,000	11,000	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2011
7	Xây dựng Trạm nghiên cứu thực nghiệm và nhân giống dê cừu Ninh Thuận	2005-10	31,000	19,000	12000	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2011
III Thủy sản						
1	Khu B Trung tâm Quốc gia giống Hải sản Nam Bộ	2005-11	71,715	18,000	53,715	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2013
2	Khu sản xuất giống thủy sản tập trung Ninh Vân	2009-12	58,236	8,000	50,236	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2013

3	Khu sản xuất giống thủy sản tập trung Ngọc Hiến	2009-13	62,878	2,850	60,028	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2013
4	Trung tâm Quốc gia giống thủy sản nước ngọt miền Trung	2010-2013	72,534	1,927	70,607	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2013
IV Lâm nghiệp						
1	Phát triển giống cây đặc sản rừng có giá trị kinh tế	2007-10	25,661	23,661	2,000	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2011
2	Phát triển giống cây lấy gỗ trồng rừng kinh tế	2007-10	23,850	21,766	2,084	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2011
3	Nâng cao chất lượng giống các loài cây bản địa phục vụ làm giàu rừng và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng	2007-10	16,112	15,500	612	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2011
4	Phát triển giống cây lâm nghiệp phục vụ trồng rừng phòng hộ trên đất cát, đất phèn và ngập mặn	2007-10	14,300	12,300	2,000	Đề nghị cho phép kéo dài đến năm 2011